

Bản án số 102/2022/HS-ST
Ngày 14.9.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Cường

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Thuận và ông Trần Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc T, tên gọi khác: L, sinh ngày 09/12/1989 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Nơi cư trú: Số 504 đường K, phường C, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1955;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hồng Viêt N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/08/1989 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ trang điểm; Nơi cư trú: Tổ 23 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Hồng T1 (chết) và bà Lê Thị N1, sinh năm 1960;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

3. Mai Như N2, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/10/1994 tại Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Làm nail; Nơi ĐKKHKT: Số 85 đường V, phường C, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số K191/18 đường Q, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Mai Xuân V, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thúy H, sinh năm 1970;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/8/2022, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Mai Hoàng T2, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 85 đường V, phường C, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Hoàng Tiến H1, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT: Số 85 đường V, phường C, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trú tại: Số K408/16 đường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Lê Hải P, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT: Phòng ..., nhà ..., phường G, quận X, thành phố Hà Nội. Trú tại: Số 776 đường Q, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Xuân T3, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 108 đường T, tổ 55, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Lê Hà Quỳnh T4, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 5, xã H, thành phố T, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Số K260/12 đường N, phường B, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 13/7/2021, Mai Như N2 ngồi nhậu ở tiệm N tại số K191/18 đường Q, phường T, quận K cùng với Mai Hoàng T2 và Hoàng Tiến H1. Lúc này, Mai Hoàng T2 rủ Nguyễn Quốc T, Lê Hải P, Phạm Xuân T3 đến địa chỉ trên cùng nhậu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày có Lê Hồng Việt N và Lê Hà Quỳnh T4 đến tham gia nhậu. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Quốc T rủ cả nhóm sử dụng khí cười và cả nhóm đồng ý. T đi mua và sử dụng hết 02 bình bóng cười thì N tiếp tục mua thêm 01 bình khí cười để cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/7/2021, khi cả nhóm trên đang ngồi nhậu và hút bóng cười thì Nguyễn Quốc T khởi xướng rủ mọi người sử dụng ma túy thì N đồng ý và đứng lên nói biết chỗ mua ma túy và nhận nhiệm vụ đi mua ma túy. Nguyễn Quốc T chuyển tiền qua tài khoản cho N 7.000.000đ để mua ma túy. Lúc này, N liên hệ mua của người thanh niên tên Móm 08 viên ma túy thuốc lắc với giá mỗi viên là 350.000đ và 02 gói ma túy khay với giá 3.500.000đ. Tổng số tiền mua ma túy 6.300.000đ và thống nhất giao dịch mua bán ma túy tại khu vực gần địa chỉ số K191/18 đường Q, thành phố Đà Nẵng. Sau khi lấy được ma túy, N chuyển tiền mua ma túy qua tài khoản cho người tên M là 6.200.000đ rồi vào để ở bàn nhậu và

nói đã mua được ma túy. Tại đây, Mai Như N2 để cả nhóm sử dụng ma túy tại phòng trong cửa tiệm. N sử dụng 01 viên ma túy thuốc lắc, còn 07 viên ma túy thuốc lắc N đưa cho những người còn lại sử dụng, N dùng đĩa sứ rồi chế biến (xào) ma túy khay cho cả nhóm sử dụng, đĩa đựng ma túy có sẵn tại nhà của N2. Quá trình cả nhóm sử dụng ma túy thì N thuê đèn lazer. Cả nhóm sử dụng hết ma túy đến khoảng 04 giờ cùng ngày thì nghỉ, đến sáng sớm thì Nguyễn Quốc T đi về trước, 07 người còn lại ngủ tại tiệm N của N2. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê đến kiểm tra, phát hiện lập biên bản thu giữ các tang vật liên quan.

Lúc 17 giờ ngày 15/7/2021, Nguyễn Quốc T đến Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đầu thú, trình báo sự việc và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) đĩa thủy tinh bị vỡ làm 02 mảnh, được niêm phong ký hiệu G1.
 - 01 (một) vỏ bao nilong đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu G2.
 - 01 (một) bình kim loại màu vàng, được niêm phong ký hiệu G3.
 - 13 (mười ba) bong bóng cao su đã qua sử dụng, niêm phong ký hiệu G4.
 - 01 đèn Laser Aperture hình tròn màu trắng.
 - 01 đèn Laser Show System hình hộp chữ nhật màu xám.
 - 01 điện thoại Iphone màu đen, số imei: 353044098538532 gắn số sim 0906439747 (của Nguyễn Quốc T)
 - 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng BKS 43K1-59118; số máy 0060006; số khung 059934 do Lê Hồng Việt N là chủ sở hữu; 01 điện thoại Iphone XS max gắn số sim 0935212124; số Imei 357275099669506 (của Lê Hồng Việt N).
 - 01 điện thoại di động Iphone Promax; số Imei: 353904104690553; 01 xe Honda SH màu đỏ BKS: 43B1-035.88; Số máy 1057921; số khung 113073 do Mai Như N2 đứng tên chủ sở hữu;
 - 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng gắn sim số 0901192296 (của Lê Hà Quỳnh T4)
 - 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax gắn sim số 0906401579 (của Hoàng Tiến H1).
 - 01 xe mô tô vespa BKS: 43C1-63507; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s gắn sim số 0396025034 .
 - 01 xe Honda SH BKS: 43C1-820.83; 01 điện thoại di động Iphone X gắn sim số 0905035325 (của Phạm Xuân T3).
 - 01 xe mô tô vespa hiệu Piaggio màu xanh, BKS: 43C1-603.32; 01 điện thoại di động Iphone 11 (của Mai Hoàng T2).
- * Kết luận giám định số 929/C09C-Đ2 ngày 29/7/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 01 đĩa thủy tinh (đã bị vỡ làm hai mảnh) trong niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định có tìm thấy ma túy; loại Ketamine và Methamphetamine.

- 01 vỏ bao ni lông, bên trong có bám dính chất màu trắng trong niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định có tìm thấy ma túy; loại Ketamine và Methamphetamine.

- Chất lỏng màu vàng (nước tiểu) đựng trong 07 chai nhựa ký hiệu C1; C3, C4, C5, C6, C7 và C8 gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Chất lỏng màu vàng (nước tiểu) đựng trong 01 (một) chai nhựa ký hiệu C2; gửi giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và Ketamine.

* Kết luận giám định số 1577/C09C-Đ2 ngày 28/12/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong 01 bình kim loại sơn màu vàng (ký hiệu G3) gửi giám định.

- Không tìm thấy khí N₂O trong 01 bình kim loại sơn màu vàng (ký hiệu G3) gửi giám định (khí nén trong bình đã hết).

Tại Bản Cáo trạng số 71/CT-VKS-TK ngày 04/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Nguyễn Quốc T, Lê Hồng Viết N và Mai Như N2 về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Lê Hồng Viết N và Mai Như N2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy":

- Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

- Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Hồng Viết N từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

- Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Mai Như N2 từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật giám định hoàn trả trong bì niêm phong có số 929/C09C-Đ2 đóng dấu giáp lai của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng, 01 (một) đĩa thủy tinh bị vỡ làm 02 mảnh, 01 (một) vỏ bao nilong đã qua sử dụng, 13 (mười ba) bong bóng cao su đã qua sử dụng và 01 (một) bình kim loại màu vàng.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Mai Như N2 01 xe Honda SH màu đỏ BKS: 43B1-035.88; Số máy 1057921; số khung 113073 và 01 điện thoại di động Iphone Promax; số Imei: 353904104690553.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Hồng Viêt N 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng BKS 43K1-59118; số máy 0060006; số khung 059934.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 đèn Laser Aperture hình tròn màu trắng; 01 đèn Laser Show System hình hộp chữ nhật màu xám, 01 điện thoại Iphone màu đen, số imei: 353044098538532 gắn số sim 0906439747 và 01 điện thoại Iphone XS max gắn số sim 0935212124; số Imei 357275099669506.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã thể hiện lời khai và các bản trình bày nội dung sự việc sử dụng ma túy vào ngày 14.7.2021 tại số K191/18 đường Q, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Qua xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 14/07/2021, tại tiệm N tại số K191/18 đường Q, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Quốc T, Lê Hồng Viêt N, Mai Như N2 có hành vi mua và cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, Ketamine và MDMA cho bản thân và cho Phạm Xuân T3, Lê Hà Quỳnh T4, Mai Hoàng T2, Hoàng Tiến H1, Lê Hải P cùng sử dụng chung. Hành vi của các bị cáo T, N và N2 đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo là những người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được việc mua, tàng trữ, sử dụng và tổ chức sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và bạn bè nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy,

gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo đã mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ, địa điểm để sử dụng ma túy và tổ chức cho 05 người khác gồm Phạm Xuân T3, Lê Hà Quỳnh T4, Mai Hoàng T2, Hoàng Tiến H1, Lê Hải P cùng sử dụng ma túy nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “đối với hai người trở lên” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Xem xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án đồng phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Quốc T là người khởi xướng, rủ rê và bỏ tiền ra để bị cáo Lê Hồng Viết N đi mua ma túy về cho cả nhóm sử dụng. Sau khi nhận và sử dụng bóng cười, bị cáo T đã khởi xướng việc sử dụng ma túy và bị cáo đã chuyển cho bị cáo N số tiền 7.000.000đ để N đi mua ma túy. Trong vụ án này, bị cáo đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê nên Hội đồng xét xử phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, tu dưỡng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Bị cáo Lê Hồng Viết N là người đồng ý với việc khởi xướng sử dụng ma túy của bị cáo T. Bị cáo N đã nhận tiền từ T và trực tiếp liên hệ với người bán ma túy để mua 8 viên thuốc lắc và 02 gói ma túy Ketamin. Sau khi mua được ma túy, bị cáo là người giao ma túy cho những người trong nhóm, trực tiếp lấy đĩa và xào ma túy khay để cho cả nhóm sử dụng. Bị cáo là người tham gia tích cực trong vụ án này và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy tuy bị cáo không phải là người khởi xướng nhưng bị cáo là người thực hành tích cực nhất nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo cũng nghiêm khắc như đối với người khởi xướng, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo thực hiện để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Mai Như N2 tuy không góp tiền để mua ma túy nhưng bị cáo đồng ý cho cả nhóm sử dụng địa điểm là tiệm N tại số K191/18 đường Q, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng để sử dụng ma túy. Tiệm N này vừa là nơi ở vừa là nơi bị cáo làm nghề và bị cáo là người đứng tên trong Giấy đăng ký kinh doanh. Khi T khởi xướng mua ma túy về sử dụng, bị cáo không phản đối và khi N mua ma túy về thì bị cáo N2 vừa sử dụng thuốc lắc vừa sử dụng ma túy khay. Bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò là sử dụng địa điểm là nơi ở, nơi làm việc của mình cho cả nhóm sử dụng ma túy nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cùng với bị cáo T và bị cáo N. Hội đồng xét

xử cũng sẽ áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo thực hiện để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

Riêng bị cáo Nguyễn Quốc T được hưởng tình tiết giảm nhẹ đầu thú theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật giám định hoàn trả trong bì niêm phong có số 929/C09C-Đ2 đóng dấu giáp lai của phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa thủy tinh bị vỡ làm 02 mảnh, 01 vỏ bao nilong đã qua sử dụng và 13 bong bóng cao su đã qua sử dụng, 01 bình kim loại màu vàng là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone XS max gắn số sim 0935212124; Imei 357275099669506 thu giữ của bị cáo Lê Hồng Viêt N là vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone Promax; số Imei: 353904104690553 thu của bị cáo Mai Như N2 và 01 xe Honda SH màu đỏ BKS 43B1-035.88; Số máy 1057921; số khung 113073 do Mai Như N2 đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo N2.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng BKS 43K1-59118; số máy 0060006; số khung 059934 do Lê Hồng Viêt N là chủ sở hữu không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

- Đối với 01 đèn Laser Aperture hình tròn màu trắng, 01 đèn Laser Show System hình hộp chữ nhật màu xám là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu đen, số imei 353044098538532 gắn số sim 0906439747 thu của Nguyễn Quốc T, là công cụ bị cáo T dùng để chuyển tiền cho N mua ma túy, là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo T chuyển số tiền 7.000.000đ cho bị cáo N mua ma túy nhưng N trả tiền mua ma túy 6.200.000đ, số tiền còn lại 800.000đ là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên buộc bị cáo N phải nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Phạm Xuân T3, Lê Hà Quỳnh T4, Mai Hoàng T2, Hoàng Tiến H1, Lê Hải P không góp tiền mua ma túy, không chuẩn bị công cụ, phương tiện hay địa điểm sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý về trách nhiệm hình sự.

Riêng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của những người này đã bị Công an quận Thanh Khê ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng tên Móm (đối tượng tình nghi Nguyễn Đức Q; sinh năm 1995; trú tại Tổ 50 phường P, quận C, TP. Đà Nẵng) đã bán ma túy cho N, nhưng hiện nay Nguyễn Đức Q không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã quyết định tách hành vi và tài liệu để tiếp tục điều tra và sẽ xử lý sau.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Lê Hồng Viêt N, Mai Như N2 phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T (Lục) **07 (bảy) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2021.

3. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng Viêt N **07 (bảy) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2021.

4. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Như N2 **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2022.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật giám định hoàn trả trong bì niêm phong có số 929/C09C-Đ2 đóng dấu giáp lai của phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng; 01 đĩa thủy tinh bị vỡ làm 02 mảnh, 01 vỏ bao nilong đã qua sử dụng, 01 bình kim loại màu vàng và 13 bong bóng cao su đã qua sử dụng.

- Tuyên trả cho bị cáo Mai Như N2 01 điện thoại di động Iphone Promax; số Imei: 353904104690553 và 01 xe Honda SH màu đỏ BKS 43B1- 035.88; số máy 1057921; số khung 113073.

Tiếp tục quy trừ 01 điện thoại di động Iphone Promax; số Imei: 353904104690553 để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên trả cho bị cáo Lê Hồng Viêt N 01 xe mô tô hiệu SH màu trắng BKS 43K1-59118; số máy 0060006; số khung 059934 do Lê Hồng Viêt N đứng tên chủ sở hữu.

Tiếp tục quy trừ xe mô tô hiệu SH màu trắng BKS 43K1-59118, số máy 0060006; số khung 059934 do Lê Hồng Viêt N đứng tên chủ sở hữu để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone XS max gắn số sim 0935212124; số Imei 357275099669506; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei: 353044098538532 gắn số sim 0906439747; 01 đèn Laser Aperture hình tròn màu trắng; 01 đèn Laser Show System hình hộp chữ nhật màu xám.

- Buộc bị cáo Lê Hồng Viêt N nộp lại 800.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27.7.2022.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc T, Lê Hồng Viêt N, Mai Như N2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Nhà Tạm giữ CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Cường